**BÀI: TRUYỀN THỐNG ĐÁNH GIẶC GIỮ NƯỚC CỦA**

**DÂN TỘC VIỆT NAM (Tiết 1)**

**I. LỊCH SỬ ĐÁNH GIẶC GIỮ NƯỚC CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM**

**1. Những cuộc chiến tranh giữ nước đầu tiên.**

- Từ thuở các vua Hùng dựng nước Văn Lang cách đây hàng nghìn năm, lịch sử dân tộc Việt Nam bước vào thời kì dựng nước và giữ nước.

- Nhà nước Văn Lang là nhà nước đầu tiên của dân tộc ta. Lãnh thổ Văn Lang khá rộng và ở vào vị trí địa lí quan trọng, nằm trên đầu mối những đường giao thông qua bán đảo Đông Dương và vùng Đông Nam Á. Ở những buổi đầu, ông cha ta đã xây dựng nên nền văn minh sông Hồng, còn gọi là văn minh Văn Lang mà đỉnh cao là văn hóa Đông Sơn rực rỡ, là thành quả tự hào của người Việt thời kì Hùng Vương.

- Do có vị trí địa lí và điều kiện kinh tế thuận lợi, nên nước ta luôn bị các thế lực ngoại xâm nhòm ngó. Từ những buổi đầu sơ khai của đất nước, các thế lực bành trướng phương Bắc đã sớm âm mưu thôn tính nước ta để mở rộng lãnh thổ của chúng. Chính vì vậy, yêu cầu chống giặc ngoại xâm, bảo vệ độc lập đã sớm xuất hiện trong lịch sử của dân tộc ta. Người Việt muốn tồn tại, bảo vệ cuộc sống và nền văn hóa của mình chỉ có con đường đoàn kết dân tộc, đứng lên đánh giặc, giữ nước.

- Cuộc chiến tranh giữ nước đầu tiên mà lịch sử ghi lại là cuộc kháng chiến chống quân Tần. Năm 214 trước Công nguyên, nhà Tần mang quân sang xâm lược nước ta. Nhân dân ta, dưới sự lãnh đạo của vua Hùng và sau đó là Thục Phán đứng lên kháng chiến. Thục Phán là một thủ lĩnh người Âu Việt đã thay thế vua Hùng lấy niên hiệu là An Dương Vương, thống nhất hai bộ tộc Lạc Việt và Âu Việt, lập ra nhà nước Âu Lạc, dời đô từ Lâm Thao (Phú Thọ) về Cổ Loa (Hà Nội). Nhà nước Âu Lạc kế thừa nhà nước Văn Lang trên mọi lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội.

- Sau khi chiến thắng kẻ thù xâm lược, nhà nước Âu Lạc bước vào thời kì xây dựng và phát triển đất nước, không bao lâu sau thì nhân dân Âu Lạc lại một lần nữa đứng lên kháng chiến chống quân xâm lược của Triệu từ năm 184-197 TCN do An Dương Vương lãnh đạo nhưng cuối cùng bị thất bại. Đây là sự kiện đánh dấu thời kì, nước ta rơi vào thảm họa hơn một nghìn năm phong kiến phương Bắc đô hộ, sử gọi là thời kì Bắc Thuộc.

**2.** **Cuộc đấu tranh giành độc lập (từ thế kỉ I đến thế kỉ X)**

- Dưới ách thống trị của chính quyền đô hộ, trải qua nhiều triều đại, phong kiến phương Bắc luôn tìm cách vơ vét của cải, áp bức vàđồng hóa dân ta, muốn biến nước ta thành quận, huyện của chúng.

- Về phía ta, dân ta quyết không chịu khuất phục, đã nêu cao tinh thần bất khuất, kiên cường và bền bỉ chống áp bức, bóc lột, giữ gìn bản sắc dân tộc và quyết tâm đứng lên đấu tranh giành độc lập, tự do. Và cụ thể trong giai đoạn này đã có rất nhiều cuộc khởi nghĩa đã nổ ra.

- Tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng (năm 40), Bà Triệu (năm 248), Lí Bí (năm 542), Triệu Quang Phục (năm 548), Mai Thúc Loan ( năm 722), Phùng Hưng (năm 766), Khúc Thừa Dụ (năm 905). Đến năm 906, nhân dân ta đã giành lại quyền tự chủ, Khúc Thừa Dụ được lịch sử ghi nhận công lao như là người đầu tiên đặt cơ sở lấy lại nền độc lập dân tộc từ khi nước Nam Việt rơi vào tay nhà Hán. Tiếp sau đó, là hai cuộc chiến tranh chống quân Nam Hán xâm lược dưới sự lãnh đạo của Dương Đình Nghệ (năm 931) và Ngô Quyền (năm 938). Với thắng lợi của Ngô Quyền trên sông [Bạch Đằng](https://vi.wikipedia.org/wiki/S%C3%B4ng_B%E1%BA%A1ch_%C4%90%E1%BA%B1ng" \o "Sông Bạch Đằng) vào năm [938](https://vi.wikipedia.org/wiki/938" \o "938) đã đặt dấu chấm hết cho mọi âm mưu xâm lược của quân [Nam Hán](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nam_H%C3%A1n" \o "Nam Hán), đồng thời cũng kết thúc thời kì [Bắc thuộc](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%E1%BA%AFc_thu%E1%BB%99c" \o "Bắc thuộc) của [Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam), đánh dấu cột mốc quan trọng của lịch sử Việt Nam, nhân dân ta một lần nữa giành lại độc lập, tự do cho Tổ quốc.

**3. Các cuộc chiến tranh giữ nước (từ thế kỉ X đến thế kỉ XIX)**

- Sau khi chiến thắng giặc ngoại xâm, Ngô Quyền lên ngôi vua, bắt tay vào xây dựng nhà nước độc lập. Từ đó lần lượt trải qua các triều đại Đinh, Tiền Lê, Lí, Trần, Hồ và Lê Sơ (từ thế kỉ X đến thế kỉ XV), ở các triều đại này quốc gia thống nhất ngày càng được củng cố. Đặc biệt nước Đại Việt thời Lí, Trần và Lê Sơ với kinh đô Thăng Long (Hà Nội) là một quốc gia cường thịnh ở châu Á, là một trong những thời kì phát triển rực rỡ nhất, thời kì văn minh Đại Việt.

- Tuy nhân dân ta đã giành lại được độc lập tự do, nhưng trong giai đoạn này-một lần nữa nước ta các bị các thế lực khác dòm ngó, chính vì vậy dân tộc ta vẫn phải đứng lên đấu tranh chống xâm lược. Năm 981, dưới sự lãnh đạo của Lê Hoàn, nhân dân ta đánh tan cuộc xâm lăng lần thứ nhất của quân Tống. Ở thế kỉ XI, dưới triều Lí, dân ta một lần nữa lại giành được thắng lợi vẻ vang trong cuộc kháng chiến chống quân Tống lần thứ 2 (1075-1077). Đến thế kỉ XIII, trong 30 năm (1258-1288), dân tộc ta đã chiến thắng oanh liệt cả ba lần chống quân Nguyên-Mông, ba cuộc kháng chiến này được xem là một trong [những trang sử hào hùng nhất](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%E1%BB%8Bch_s%E1%BB%AD_Vi%E1%BB%87t_Nam" \o "Lịch sử Việt Nam) của người Việt Nam, và cũng là chiến công tiêu biểu của vương triều Trần. Những chiến thắng lừng lẫy ở Đông Bộ Đầu, Hàm Tử, Chương Dương, Tây Kết, Vạn Kiếp và Bạch Đằng mãi được lưu truyền trong sử sách, là niềm kiêu hãnh của dân tộc Việt Nam.

Đầu thế kỉ XV, nước ta bị quân Minh xâm lược, nhà Hồ lãnh đạo kháng chiến không thành công. Tuy vậy, phong trào yêu nước phát triển rộng khắp ở thời kì này. Nổi bật là cuộc khởi nghĩa Lam Sơn do Lê Lợi và Nguyễn Trãi lãnh đạo. Sau 10 năm chiến đấu kiên cường, anh dũng và mưu trí, nhân dân cả nước đã giành được thắng lợi oanh liệt và kết thúc bằng thắng lợi của trận Chi Lăng-Xương Giang năm 1427.

Cuối thế kỉ XVIII, dân tộc ta lại hai lần chống ngoại xâm. Đến năm 1785, quân Tây Sơn dưới sự chỉ huy tài tình của Nguyễn Huệ đã lập nên chiến thắng Rạch Gầm-Xoài Mút, đánh tan 5 vạn quân Xiêm xâm lược. Đầu năm Kỉ Dậu (1789), quân dân ta một lần nữa dưới sự lãnh đạo của Nguyễn Huệ lại đánh bại 29 vạn quân xâm lược Mãn Thanh cùng bè lũ Lê Chiêu Thống bán nước. Không lâu sau đó lịch sử dân tộc đã ghi thêm một trang sử hào hùng với chiến công bất diệt: chiến thắng Ngọc Hồi-Đống Đa.

Trong những cuộc chiến trang giữ nước từ thế kỉ X đến thế kỉ XIX, nhân dân ta dưới sự chỉ huy của các vị tướng tài giỏi dã thực hiện toàn dân đánh giặc; biết dựa vào địa hình, địa thế có lợi cho ta, bất lợi cho địch; vận dụng “vườn không nhà trống” và mọi cách đánh phù hợp làm cho địch đi đến đâu cũng bị đánh, bị tiêu hao, tiêu diệt. Qua đấy, ta có thể thấy được nét đặc sắc nghệ thuật quân sự của ông cha ta trong các cuộc chiến tranh giữ nước là tích cực và chủ động tiến công địch. Điển hình là Lí Thường Kiệt (năm 1075) đã dùng biện pháp “tiên phát chế nhân” (không ngồi chờ giặc đến àm chủ động đánh trước vào hậu phương địch rồi rút lui để phá vỡ kế hoạch của chúng); lấy đoản binh thắng trường trận; “yếu chống mạnh hay đánh bất ngờ, ít địch nhiều thường dùng mai phục”. Thời vua Quang Trung năm 1788-1789, đã thực hiện kế sách lúc địch mạnh ta có thể lui quân để bảo toàn lực lượng, lúc địch suy yếu ta bất ngờ chuyển sang đánh đòn quyết định tiêu diệt trong một thời gian ngắn.

Link câu hỏi trắc nghiệm kiểm tra: <https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLSfyLLEFbrqfFDMsjTNCMzQyeWQ-tlXwN-M-w86dFQZNRR85fw/viewform?usp=sf_link>

(Link sẽ mở vào lúc 6h45 và đóng lúc 16h15 ngày 05/02/2021).